TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 07-6-2024
"*V/v Ly hôn, nuôi con chung*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Rmah HThuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chín;
2. Ông Lê Văn Do.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Quyên-Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ* *tham gia phiên tòa*: Bà Lê Thị Thu Bình-Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số:32/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 về *"Ly hôn, nuôi con chung"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Cẩm Thị Đ, địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Sỹ Đ1, địa chỉ:Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28-02-2024, bản tự khai ngày 06-02-2024, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Cẩm Thị Đ trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Hồ Sỹ Đ1 tự nguyện chung sống với nhau có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai vào ngày 26-12-2011. Quá trình chung sống chồng không có hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn, không còn hợp nhau về tư tưởng cũng như cách sống, mục đích hôn nhân không đạt được do mâu thuẫn căng thẳng chị đã mang theo con của anh chị bỏ về quê tại huyện C, tỉnh Nghệ An sống. Vào năm 2023 chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đ1, tuy nhiên lần này chị nghĩ lại, muốn hàn gắn tình cảm, đoàn tụ gia đình nên đã rút

đơn khởi kiện nhưng được một thời gian lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn sau đó chị đã ly sống ly thân với anh Đ1 từ tháng 5 năm 2023 cho đến nay. Hiện nay, chị không còn tình cảm và không thể chung sống với anh Đ1 được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Sỹ Đ1.

Trong thời kỳ hôn nhân chị và anh Hồ Sỹ Đ1 có 01 con chung tên là Hồ Chí D, sinh ngày 26-8-2012. Nguyện vọng của chị Đ là muốn được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Đ1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Hồ Sỹ Đ1 trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Đ về quan hệ hôn nhân, về con chung. Theo anh Đ1 thì mâu thuẫn vợ chồng xuất phát từ việc chị Đ có tình cảm với người khác nên vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn mặt khác do tính cách của 2 người không hợp, và hiện tại đã ly thân từ tháng 5 năm 2023 cho đến nay. Trước đây, chị Đ đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh nhưng Tòa án đã đình chỉ, về đoàn tụ một thời gian lại tiếp tục phát sinh mâu thuẫn. Do vậy, anh đồng ý ly hôn với chị Đ.

Tuy nhiên, anh Đ1 không đồng ý giao con cho chị Đ trực tiếp nuôi con chung với lý do chị Đ ngoại tình, chăm sóc không tốt cho con.

Về tài sản chung và nợ chung, anh Đ1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Cho chị Cầm Thị Đ2 được ly hôn anh Hồ Sỹ Đ1.

Giao con chung Hồ Chí D, sinh ngày 26-8-2012 cho chị Cầm Thị Đ2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hồ Sỹ Đ1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị Cầm Thị Đ2 là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ tòan diện các chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Cầm Thị Đ2 khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hồ Sỹ Đ1. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có nơi cư trú tại tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền thụ lý, giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2]. Về nội dung: Chị Đ2 và anh Đ1 tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai vào ngày 26-12-2011, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chồng không có hạnh phúc, phát sinh mâu

thuẫn, không còn hợp nhau về tư tưởng cũng như cách sống, mục đích hôn nhân không đạt được do mâu thuẫn căng thẳng chị đã mang theo con của anh chị bỏ về quê tại huyện C, tỉnh Nghệ An sống. Vào năm 2023 chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đ1, tuy nhiên lần này chị nghĩ lại, muốn hàn gắn tình cảm, đoàn tụ gia đình nên đã rút đơn khởi kiện nhưng được một thời gian lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn sau đó chị đã ly sống ly thân với anh Đ1 từ tháng 5 năm 2023 cho đến nay. Hiện nay, chị không còn tình cảm và không thể chung sống với anh Đ1 được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồ Sỹ Đ1.

[3]. Xét nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn giữa chị Cầm Thị Đ2 và anh Hồ Sỹ Đ1 là do tính cách hai vợ chồng không hợp nhau và bất đồng về quan điểm sống. Chị Đ2 và anh Đ1 đã sống ly thân từ tháng 5/2023 cho đến nay, không ai quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nữa. Ngoài ra, khi xảy ra mâu thuẫn thì chị Đ2 và anh Đ1 không bên nào đưa ra được biện pháp để hàn gắn quan hệ vợ chồng, làm cơ sở cho việc đoàn tụ, Tòa án đã triệu tập anh Đ1 đến để tiến hành hòa giải cho hai vợ chồng đoàn tụ với nhau để giải quyết vụ án nhưng anh Đ1 không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, anh Đ1 cũng đồng ý ly hôn với chị Đ2.

Tại biên bản xác minh ngày 29-02-2024 tại tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai thể hiện: "*Anh Hồ Sỹ Đ1, sinh năm 1985 và chị Cầm Thị Đ2, sinh năm 1993 có hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố B, thị trấn Đ, chị Đ2 sau khi kết hôn thì sống với anh Hồ Sỹ Đ1 tại tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Nhưng hiện nay chị Đ2 không còn sống tại địa phương nữa , chỉ còn một mình anh Đ1 vẫn sống tại tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Anh Đ1 vẫn đi làm ăn xa sau lại có về lại địa phương. Anh Đ1 đi đâu làm gì địa phương không nắm được vì không báo cáo với chính quyền địa phương. Anh Đ1 sống một mình. Vì vậy, Tòa án không tống đạt được văn bản tống tụng của Tòa án cho anh Đ1.Về nguyên nhân mâu thuẫn gia đình thì chị Đ2 và anh Đ1 không báo có nên chính quyền địa phương không nắm được".*

Từ nhận định trên thấy rằng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị Đ2 và anh Đ1 đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Cầm Thị Đ2 là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về con chung: Chị Cầm Thị Đ2 và anh Hồ Sỹ Đ1 có 01 con chung là cháu Hồ Chí D, sinh ngày 26-8-2012. Chị Đ2 có nguyện vọng là muốn được trực tiếp nuôi con.

Xét nguyện vọng của chị Đ2 thấy: Cháu D đang sống cùng với chị Đ2 từ khi ly thân ổn định từ đó cho tới nay và tại biên bản lấy lời khai cháu D có nguyện muốn được sống với mẹ. Theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì *"nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con".* Như vậy, nguyện vọng của chị Đ2 là phù hợp với nguyện vọng của cháu D và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Đ2 không yêu cầu anh Đ1 phải cấp

dưỡng nuôi cháu D nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Đ2 không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Cầm Thị Đ2 là nguyên đơn yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 144, 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Cầm Thị Đ2 đối với anh Hồ Sỹ Đ1.

1. Cho chị Cầm Thị Đ2 được ly hôn anh Hồ Sỹ Đ1.

2. Giao con chung Hồ Chí D, sinh ngày 26-8-2012 cho chị Cầm Thị Đ2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung Hồ Chi D1 đủ 18 tuổi có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Án phí: Chị Cầm Thị Đ2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0010465 ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gai Lai số 113/2011 vào ngày 26/12/2011;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Rmah HThuyên